

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HS-PT

Ngày: 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Văn Th, sinh năm 1986 tại Cà Mau. Nơi cư trú: ấp Tân Thành, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Quyết và bà Trương Thị Đúng; Vợ: Nguyễn Bích Nhu (đã ly hôn); Con: 01 (nữ); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/7/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo (không triệu tập): Ông Lê Chí Hận, sinh năm 1969; Cư trú tại: Khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 26/7/2022, sau khi cùng nhau nhậu tại quán bê thui 64 thì Huỳnh Văn Đo về nhà, còn lại Lê Văn Th, Trần Nhựt Duy, Đào Khương Ly, Đào Khánh Ly đến hát karaoke tại phòng số 4, quán Khánh Băng. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, Th đề nghị lấy kẹo chơi thì tất cả gật đầu đồng ý. Th dùng điện thoại Iphone gọi cho Trương Hữu Toàn xin số của Út, Toàn đọc số rồi tắt máy. Sau đó, Th

gọi cho số điện thoại của Út mua ma túy và yêu cầu giao đến quán Khánh Băng 03 viên nén màu xanh (loại MDMA) và một phần chất bột màu trắng (loại Ketamin). Khi đến trước quán, Út gọi Th ra lấy và số tiền phải trả là 2.500.000 đồng, Th nói để gom tiền các anh em và sẽ trả sau thì Út đồng ý. Sau đó, Th nói với Duy ra lấy đồ dùm. Duy ra trước cửa quán gặp người thanh niên đeo khẩu trang đen đưa gói nilon màu đen, Duy cầm đem vào đưa cho Th. Th mở ra lấy 03 viên nén màu xanh bẻ đôi đưa cho tất cả cùng bỏ vào ly bia uống, đồng thời đưa cho Phạm Cẩm Tú là nhân viên phục vụ quán, Tú uống bị đắng nên bỏ lại. Một lúc sau, Đo đến và cùng sử dụng viên nén màu xanh. Đối với chất bột trắng, Đo đổ lên tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, dùng bật lửa đốt nóng, đổ ra đĩa nhựa trắng và tất cả cùng hít vào cơ thể. Khoảng 23 giờ 55 phút, lực lượng công an kiểm tra và thu giữ các tang vật.

Tại bản thử nước tiểu, kết luận Th, Duy, Khánh Ly, Khương Ly, Đo có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định kết luận: 02 cục chất bột màu xanh khối lượng 0,1971 gam loại MDMA; dạng bột màu trắng khối lượng 0,3681gam, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, bị cáo Lê Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thay đổi kháng cáo xin kêu oan, do bị cáo không phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin kêu oan đối với bị cáo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

- Lời nói sau cùng, bị cáo vừa xin kêu oan, vừa xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại cấp sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

[1.1] Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 26/7/2022, bị cáo đã cung cấp và tổ chức cho Huỳnh Văn Đo, Trần Nhật Duy, Đào Khương Ly, Đào Khánh Ly, Phạm Cẩm Tú sử dụng trái phép chất ma túy, chỉ có Tú, vì đáng nên không tiếp tục sử dụng, còn lại đều sử dụng ma túy Th mua. Giữa bị cáo với Đo, Duy, Khương Ly, Khánh Ly không có sự bàn bạc thống nhất, phân giao nhiệm vụ cho nhau. Mà chính bị cáo là người yêu cầu sử dụng ma túy, trực tiếp liên hệ mua ma túy và đưa cho những người còn lại sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai những người làm chứng tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ.

[1.2] Quá trình xét xử án sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo cho rằng có sự việc chia tiền mua ma túy với Duy, Đo, Khương Ly, Khánh Ly nhưng trong suốt quá trình điều tra bị cáo đều khai không có sự việc chia tiền (Bút lục 43, 285); giữa bị cáo và những người này đều có đối chất cùng nhau, những người này cũng khẳng định không có sự việc chia tiền như bị cáo trình bày (Bút lục từ 52 đến 71).

[1.3] Bị cáo cũng cho rằng khi thu giữ hai cục ma túy màu xanh không phải của bị cáo, điều này là chưa phù hợp. Bởi lẽ, tại Biên bản kiểm tra sử dụng trái phép chất ma túy ngày 26/7/2022 vật chứng thu giữ 02 cục chất bột màu xanh dạng nén (Bút lục 38), phù hợp với lời tự nhận của Duy và lời khai của những người còn lại khi bị lực lượng công an vào kiểm tra phát hiện.

[1.4] Mặc khác, tại tòa bị cáo cũng thừa nhận quá trình điều tra do bị cáo tự khai không ai mớm cung, ép cung hay dùng nhục hình đối với bị cáo. Bị cáo cũng không có khiếu nại gì về kết luận điều tra và cáo trạng cũng như các văn bản tố tụng khác khi được nhận. Vì vậy, bị cáo cho rằng cùng nhau chia tiền mua ma túy để xem xét vai trò đồng phạm của Đo, Duy, Khương Ly, Khánh Ly là không có cơ sở. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Th gây ra là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình, xã hội nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh, bị cáo buông thả, bất chấp pháp luật để rủ rê, tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm gia tăng số lượng người nghiện ma túy, nguyên nhân phát sinh của những tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ của bị cáo gây ra để giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện

tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại tòa bị cáo kháng cáo kêu oan; lời nói sau cùng vừa kêu oan, vừa xin giảm nhẹ hình phạt. Do có đủ căn cứ buộc tội tội bị cáo trong vụ án này, và xét bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới; vì vậy xét thấy Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo 08 năm 06 tháng tù là phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; xét đề nghị của Viện kiểm sát giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi về hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2022.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm 200.000 đồng (chưa nộp).

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Út